

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-ST
Ngày 05-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lại.

Bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn C - sinh năm 1998. HKTT: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đinh Văn N - sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Y - sinh năm: 1978. Anh chị em ruột: gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 01/3/2018. Thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 07/3/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Văn Th - sinh năm 1986 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn T, thị trấn B, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1996 (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hồng T – sinh năm 1954 (vắng mặt).

Đều TQ: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 01/3/2018, tại khu vực hành lang tầng 3, nhà nghỉ V ở thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang, do anh Vũ Văn Th - sinh năm 1986, trú quán: Thôn T, thị trấn B, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang làm chủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên bắt quả tang Đinh Văn C - sinh năm 1998, trú quán: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại túi áo khoác ngoài ở phía trước ngực trái đang mặc của Đinh Văn C: 02 (hai) túi nilon đều màu trắng, một đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, trong đó 01 (một) túi nilon có chứa tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon chứa 02 (hai) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY”, nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

- Thu tại túi quần phía sau bên phải đang mặc của Đinh Văn C: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Thu tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Đinh Văn C: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu trắng, có số Imel: 863008036500337.

Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày 01/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn C. Kết quả: không thu giữ gì.

Ngày 01/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã quyết định trưng cầu giám định số 99 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Ngày 02/3/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận giám định số: 276/KL-PC54, kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,174gam.

- 02 (hai) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,193gam”.

Quá trình điều tra, Đinh Văn C khai nhận:

Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 01/3/2018, trong lúc đang đi chơi một mình ở thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Đinh Văn C nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. C đi bộ đến đầu thôn D – thị trấn B, gặp một người đàn ông không quen biết (C

khai không biết họ tên, địa chỉ) đang đứng một mình ở rìa đường rồi mua của người này 02 (hai) túi ma túy, được đựng bằng 02 (hai) túi nilon đều màu trắng, một đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, trong đó 01 (một) túi nilon có chứa tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon có chứa 02 (hai) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY” với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau đó, C giấu hai túi ma túy vừa mua được vào túi áo khoác ngoài ở phía trước ngực trái rồi đi bộ đến nhà nghỉ V ở thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang thuê phòng để sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSVY ngày 21/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội không oan. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và Luận tội đối với bị cáo. Đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn C từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 01/3/2018 đến ngày 07/3/2018).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định (ma túy còn lại sau giám định là 0,317 gam ma túy, trong đó tinh thể là 0,138 gam và viên nén là 0,179 gam).

Trả lại bị cáo Đinh Văn C: 200.000đồng và 01 điện thoại di động Oppo màu trắng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số 43/CT-VKSVY ngày 21/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

[3] Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 01/3/2018, Đinh Văn C - sinh năm 1998, trú quán: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang đã mua 02 (hai) túi ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,367 gam với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tại đầu thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang rồi mang đến nhà nghỉ V ở thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang thuê phòng để sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

[4] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là tệ nạn xã hội cần phải bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội khác như chiếm đoạt tài sản, giết người. Với hành vi phạm tội của bị cáo, sau khi được phân tích và đánh giá tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt theo Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cần phân tích đánh giá như sau:

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 luật hình sự buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản gì đáng giá nên không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,317 gam ma túy còn lại sau giám định (trong đó tinh thể là 0,138 gam và viên nén là 0,179 gam) được niêm phong trong một phong bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đồng và 01 điện thoại Oppo màu trắng là tài sản của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đề nghị được nhận lại những tài sản này nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho C, do C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên đã tiến hành xác minh tại cổng làng thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang nhưng không xác định được người đàn ông nào có đặc điểm như C khai có biểu hiện bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên tách ra để tiếp tục điều tra và xử lý sau là có căn cứ.

Đối với anh Vũ Văn Th là chủ nhà nghỉ V, không biết bị cáo mang ma túy đến nhà nghỉ thuê phòng để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn C 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 01/3/2018 đến ngày 07/3/2018).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định (ma túy còn lại sau giám định là 0,317 gam, trong đó tinh thể là 0,138 gam và viên nén là 0,179 gam).

Trả lại bị cáo Đình Văn C: 200.000đồng và 01 điện thoại di động Oppo màu trắng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/5/2018 giữa Công an huyện Việt Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên).

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đình Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Việt Yên;
- T.H.A.;
- Lưu HS.VP;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Trung Thông